

**CÔNG TY TNHH DONG SHENG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DONG SHENG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG SHENG COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DONG SHENG CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110404559

**3. Ngày thành lập:** 29/06/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 279 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972662471

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa<br>(không bao gồm đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)                                                                                                                                                                                                          | 4610     |
| 2.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4641     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(không bao gồm bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4649     |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4653     |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng<br>Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)<br>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày<br>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) | 4659     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến<br>Bán buôn xi măng<br>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>Bán buôn kính xây dựng<br>Bán buôn sơn, vécni<br>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh<br>Bán buôn đồ ngũ kim<br>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                            | 4663        |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;<br>- Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa;<br>- Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;<br>- Bán buôn cao su;<br>- Bán buôn sợi dệt...; | 4669(Chính) |
| 8.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(không bao gồm tổ chức hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8230        |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa<br>(Loại trừ Dịch vụ lấy lại tài sản)                                                                                                                                                                                                                                                                | 8299        |
| 10. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4690        |
| 11. | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1104        |
| 12. | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1623        |
| 13. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1629        |
| 14. | Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1702        |
| 15. | Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất plastic dạng nguyên sinh:<br>- Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh:<br>+ Cao su tổng hợp,<br>+ Cao su nhân tạo,<br>- Sản xuất hỗn hợp cao su tổng hợp và cao su thiên nhiên hoặc keo dính giống cao su (ví dụ nhựa lấy ở cây dùng làm chất cách điện).                                                                            | 2013        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su;<br>- Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa;<br>- Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất;<br>(Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật) | 2029 |
| 17. | Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2211 |
| 18. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4752 |
| 19. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4753 |
| 20. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4771 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: TRẦN XUÂN NGUYỄN

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 06/12/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C0147457

Ngày cấp: 20/03/2015

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: *Đội 4 thôn Thu Bồn Tây, Xã Duy Tân, Huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 279 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: **TRẦN XUÂN NGUYỄN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/12/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C0147457

Ngày cấp: 20/03/2015

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: *Đội 4 thôn Thu Bồn Tây, Xã Duy Tân, Huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 279 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội